

# MỘT SỐ YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN Ý ĐỊNH KHỞI NGHIỆP CỦA SINH VIÊN NĂM CUỐI KHOA KINH TẾ TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI

*Phạm Văn Thanh<sup>1</sup>*

## TÓM TẮT

*Nghiên cứu này nhằm xác định một số yếu tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên năm cuối khoa Kinh tế trường Đại học Đồng Nai. Dữ liệu được thu thập từ 236 sinh viên năm cuối khoa Kinh tế trường Đại học Đồng Nai. Nghiên cứu đã xây dựng mô hình nghiên cứu gồm 4 nhóm nhân tố là: Đặc điểm của bản thân và gia đình; Tính cách cá nhân; Nhận định về giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường và Khả năng am hiểu về môi trường kinh doanh. Bằng phương pháp định lượng, trong 4 nhóm nhân tố này, bài viết đã xác định được một số yếu tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên, trên cơ sở đó có những kết luận và đề xuất.*

**Từ khóa:** *Yếu tố tác động, ý định khởi nghiệp, sinh viên khoa Kinh tế trường Đại học Đồng Nai*

### 1. Đặt vấn đề

Ở Việt Nam, môi trường khởi nghiệp còn rất non trẻ so với thế giới nhưng chúng ta vẫn có nhiều tiềm năng để khơi dậy tinh thần khởi nghiệp một cách mạnh mẽ: dân số còn đang ở thời kỳ vàng, nền kinh tế đang có những dấu hiệu phục hồi, hơn nữa có hàng triệu doanh nghiệp đang hoạt động và hàng trăm trường đại học, trung tâm nghiên cứu được thành lập trên khắp cả nước. Tuy nhiên, vấn đề là chúng ta đang thiếu những giải pháp căn cơ về đổi mới nền giáo dục, về giải pháp chính sách từ Chính phủ và các cấp chính quyền địa phương cũng như việc tạo dựng văn hóa khởi nghiệp, văn hóa “thất bại” cho giới trẻ.

Từ thực trạng hoạt động khởi nghiệp trên thế giới và tinh thần khởi nghiệp của nước ta, Chính phủ đã ban hành quyết định số 1665/TTCP ngày 30/10/2017 về việc phê duyệt đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” [1].

Kể từ khi có đề án đến nay, việc triển khai văn bản và phát động tinh thần khởi nghiệp trong các trường đại học, cao đẳng trong cả nước cũng đã

được các nhà trường quan tâm. Một số đề tài nghiên cứu tại một số trường đại học cũng đã cho thấy sinh viên có quan tâm đến hoạt động khởi nghiệp. Có rất nhiều đề tài nghiên cứu về ý định khởi nghiệp tại các trường đại học trên cả nước. Vì vậy, để xem xét các yếu tố có khả năng tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên khoa Kinh tế Trường Đại học Đồng Nai, tác giả đã tiến hành nghiên cứu: “**Một số yếu tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên năm cuối khoa Kinh tế trường Đại học Đồng Nai**”, từ kết quả nghiên cứu có những kiến nghị để nâng cao hoạt động khởi nghiệp trong hoạt động của nhà trường và của sinh viên.

### 2. Một số khái niệm

Khái niệm *tinh thần khởi nghiệp* còn được gọi là *tinh thần doanh nhân khởi nghiệp* hay *tinh thần kinh doanh*, là một thuật ngữ xuất hiện khá lâu trên thế giới. Theo một số nhà nghiên cứu thì những doanh nhân có tinh thần khởi nghiệp thật sự phải là những con người mà bản thân họ có hoài bão vượt lên số phận, chấp nhận mạo hiểm với tinh thần sáng tạo và đổi mới; đồng thời sẵn sàng

<sup>1</sup>Trường Đại học Đồng Nai  
Email: thanhvp0302@gmail.com

nhận lấy rủi ro, dũng cảm gánh chịu những tai họa nghiêm trọng về vật chất và tinh thần khi làm ăn thua lỗ. Trong tác phẩm “Tinh thần doanh nhân khởi nghiệp và sự đổi mới” (2011), nhà kinh tế học Mỹ Peter F. Drucker cho rằng tinh thần doanh nhân khởi nghiệp được hiểu là hành động của doanh nhân khởi nghiệp - người tiến hành việc biến những cảm nhận nhạy bén về kinh doanh, tài chính và sự đổi mới thành những sản phẩm hàng hóa mang tính kinh tế. Như vậy, hầu hết các tác giả đều thống nhất khái niệm “tinh thần khởi nghiệp - tinh thần kinh doanh” gắn với khái niệm “doanh nhân”.

Những yếu tố cốt lõi của tinh thần khởi nghiệp là: khả năng nắm bắt cơ hội kinh doanh; thái độ chấp nhận rủi ro và ý tưởng sáng tạo - đổi mới. Từ 3 yếu tố cốt lõi trên, các nhà nghiên cứu đã đưa ra một số đặc trưng của một tinh thần khởi nghiệp là: (i) *Hoài bão và khát vọng kinh doanh*; (ii) *Khả năng kiến tạo cơ hội kinh doanh*; (iii) *Độc lập và dám làm, dám chịu trách nhiệm*; (iv) *Phát triển ý tưởng sáng tạo và đổi mới phương pháp giải quyết vấn đề*; (v) *Bền bỉ và chấp nhận thất bại* và (vi) *Đạo đức kinh doanh và trách nhiệm xã hội*.

Trong thời gian gần đây, khái niệm khởi nghiệp (startup hoặc start-up) là thuật ngữ chỉ về những công ty

đang trong giai đoạn bắt đầu kinh doanh nói chung.

Khởi nghiệp (startup) là bạn có ý định tự mình có một công việc kinh doanh riêng, bạn muốn tự mình làm và quản lý tự kiếm thu nhập cho mình. Bạn cung cấp và phát triển một sản phẩm hay dịch vụ nào đó, mua bán lại một sản phẩm hay cửa hàng đang hoạt động hoặc hoạt động sinh lợi nào đó.

Khởi nghiệp cũng có nghĩa là bạn tạo ra giá trị có lợi cho con người, cho xã hội hoặc nhóm khởi nghiệp, cho các cổ đông của công ty, cho người lao động, cho cộng đồng và nhà nước. Khởi nghiệp bằng việc thành lập doanh nghiệp sẽ tạo tăng trưởng kinh tế và dưới một góc độ nào đó sẽ tham gia vào việc phát triển kinh tế và xã hội.

### 3. Nội dung nghiên cứu

#### 3.1. Đối tượng nghiên cứu

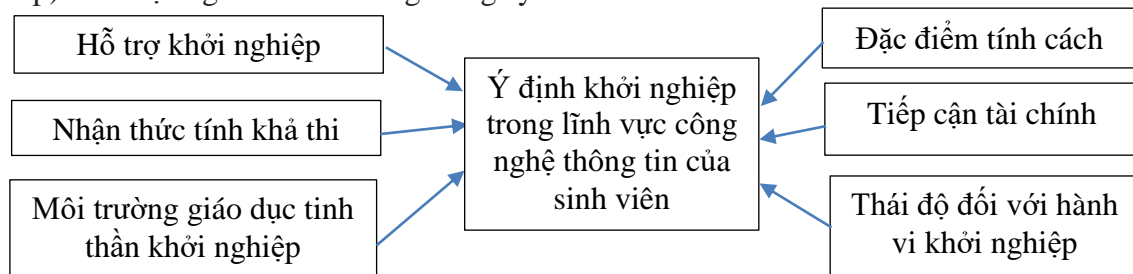
Đối tượng nghiên cứu là toàn bộ sinh viên năm cuối ngành Kinh tế đang học tại trường Đại học Đồng Nai.

Tiêu chí loại mẫu: Sinh viên không có mặt tại thời điểm phát phiếu phỏng vấn và không đồng ý tham gia thực hiện phiếu phỏng vấn.

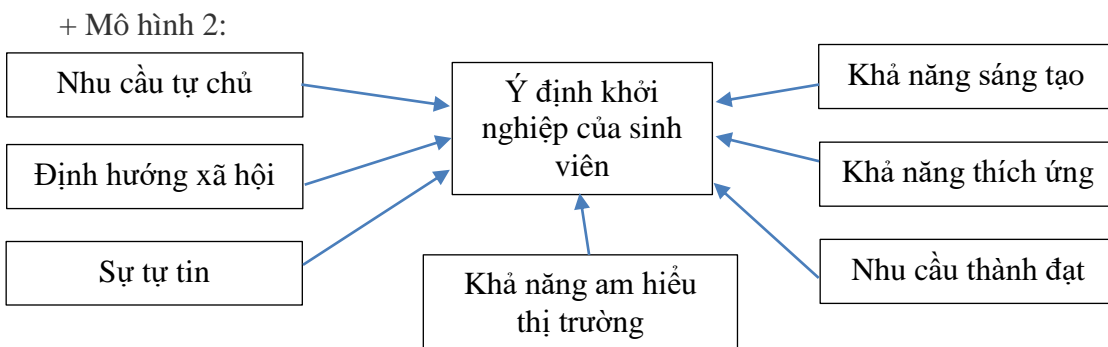
#### 3.2. Nội dung nghiên cứu

Từ các đề tài nghiên cứu về hoạt động khởi nghiệp trước, một số tác giả đã xây dựng được mô hình tác động lên ý định khởi nghiệp của sinh viên:

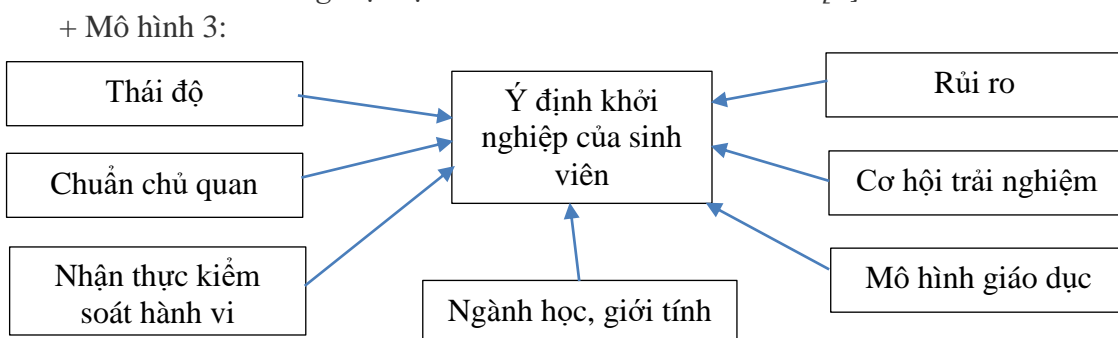
+ Mô hình 1:



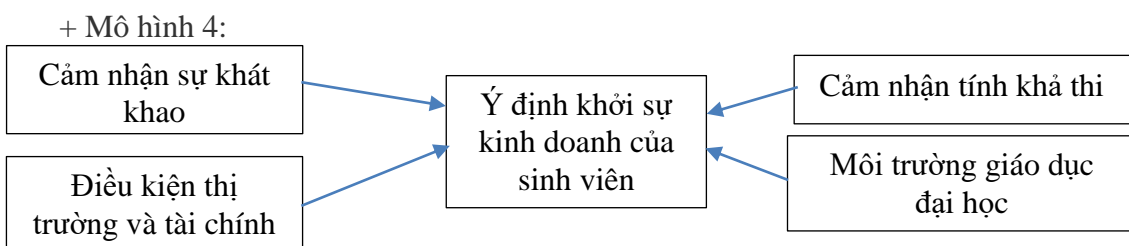
**Hình 1:** Mô hình ý định khởi nghiệp của sinh viên ngành Công nghệ thông tin tại TP. Hồ Chí Minh [2]



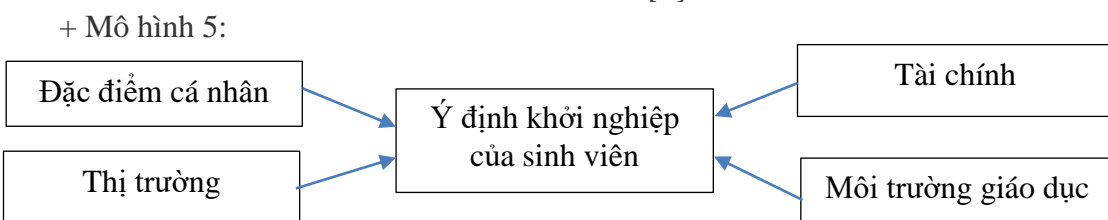
**Hình 2:** Mô hình các yếu tố tác động đến tiềm năng khởi nghiệp của sinh viên trường Đại học bách khoa TP. Hồ Chí Minh [3]



**Hình 3:** Mô hình ý định khởi nghiệp của sinh viên trên địa bàn thành phố Hà Nội [4]



**Hình 4:** Mô hình ý định khởi nghiệp của sinh viên khởi ngành Kinh tế tại TP. Hồ Chí Minh [5]

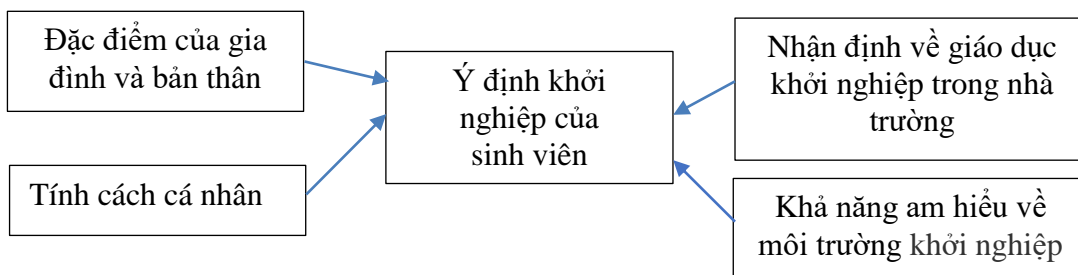


**Hình 5:** Mô hình ý định khởi nghiệp của sinh viên tại Đại học Canada [6]

Và một số mô hình khác:  
 Mô hình gồm: Thái độ và sự đam mê; giáo dục; quy chuẩn chủ quan; nguồn vốn, kinh nghiệm làm việc và sự sẵn sàng kinh doanh [7].

Mô hình gồm: Đặc điểm tính cách; thái độ cá nhân; nhận thức; giáo dục khởi nghiệp, nhận thức kiểm soát hành vi; quy chuẩn và thái độ và quy chuẩn chủ quan [8].

Từ các đề tài nêu trên, nhóm nghiên cứu xây dựng mô hình nghiên cứu sau:



**Hình 6:** Dự kiến mô hình các yếu tố tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên khoa Kinh tế trường Đại học Đồng Nai

**3.3. Phương pháp nghiên cứu**

Phương pháp nghiên cứu là mô tả cắt ngang, kết hợp định tính và định lượng.

Xử lý số liệu: Phần mềm SPSS 22.0.

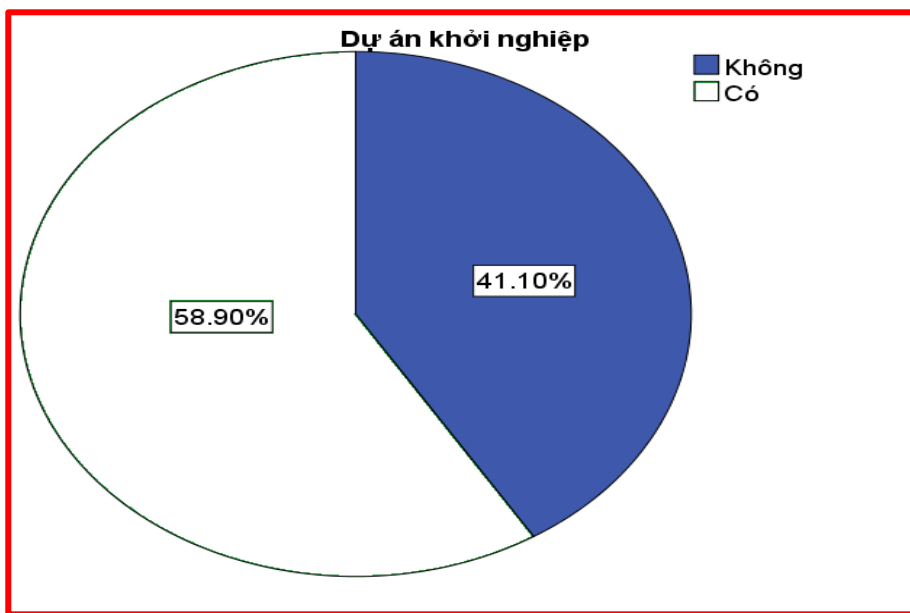
Các thông số: Số lượng, tỷ lệ %.

Các phép kiểm thống kê: Chi bình phương, hồi quy đơn tính.

**4. Kết quả nghiên cứu**

**4.1. Kết quả sinh viên có ý định khởi nghiệp**

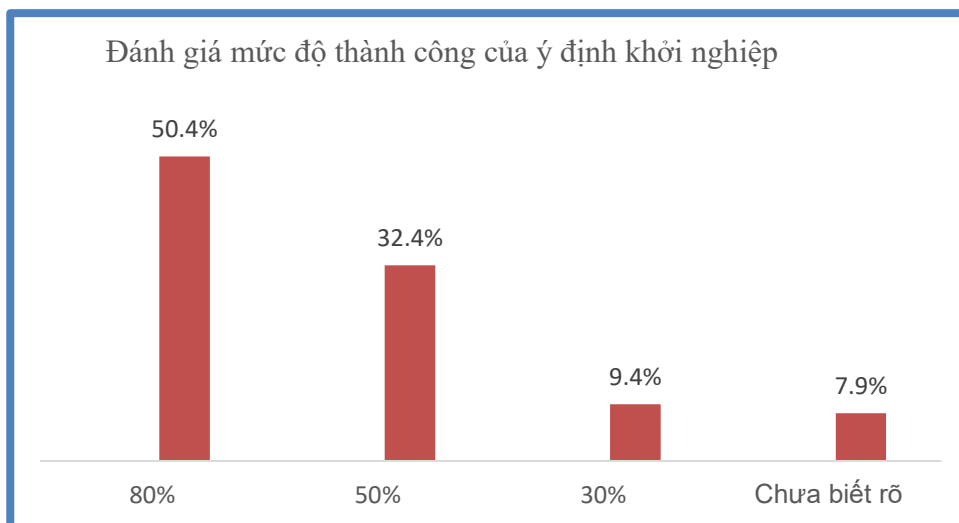
Đặt giả thiết sinh viên được gia đình hoặc nhà tài trợ cung cấp một khoản đầu tư ban đầu, sinh viên sẽ chấp nhận thử thách để thực hiện một dự án khởi nghiệp. Kết quả thu thập được trình bày trong biểu đồ hình 1.



**Hình 1:** Kết quả sinh viên đồng ý thực hiện dự án khởi nghiệp

Tỷ lệ gần 60% (139) sinh viên đồng ý thực hiện ý định khởi nghiệp là một tỷ lệ khá cao, cho thấy cần phải có những hỗ trợ để sinh viên có thể thực hiện được ước mơ khởi nghiệp của bản thân.

Tỷ lệ sinh viên dự đoán sự thành công của ý định khởi nghiệp được trình bày trong biểu đồ hình 2.



**Hình 2:** Kết quả sinh viên dự đoán sự thành công của ý định khởi nghiệp

Với kết quả trên, đã có trên 50% sinh viên dự đoán sự thành công của ý định khởi nghiệp là khoảng 80%, đây là một tỷ lệ thành công cao đối với ý định khởi nghiệp cho thấy sinh viên có sự tự tin với quyết định của mình.

#### 4.2. Xác định mối liên quan giữa đặc điểm của bản thân và gia đình sinh viên đến ý định khởi nghiệp

- Đặc điểm của bản thân và gia đình sinh viên:

Kết quả thu thập về đặc điểm của bản thân và gia đình của sinh viên được trình bày trong bảng 1.

**Bảng 1:** Đặc điểm của bản thân và gia đình của sinh viên

STT	Đặc điểm	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Ngành học	Kế toán	144	61,0
		Quản trị kinh doanh	92	39,0
2	Giới tính	Nữ	57	24,2
		Nam	179	75,8
3	Nơi ở hiện nay	TP. Biên Hòa	84	35,6
		Các huyện	152	64,4
4	Nghề nghiệp của ba, mẹ	Có liên quan đến kinh doanh	80	33,9
		Không liên quan	156	66,1
5	Hoạt động kinh doanh của gia đình	Có	88	37,3
		Không	148	62,7

- Đánh giá sự tác động của các đặc điểm của bản thân và gia đình đối với ý định khởi nghiệp của sinh viên:

Dùng phép kiểm tra hồi quy đơn biến để xác định sự tác động của các đặc

điểm của bản thân và gia đình đối với ý định khởi nghiệp của sinh viên, kết quả được trình bày trong bảng 2.

**Bảng 2:** *Mối liên quan giữa đặc điểm của bản thân và gia đình của sinh viên đối với ý định khởi nghiệp*

Đặc điểm	B	S.E	Wald	p
Ngành học	0,79	0,390	6,521	0,011
Giới tính	-0,51	0,360	0,20	0,887
Nơi ở hiện nay	0,27	0,298	0,822	0,365
Nghề nghiệp của ba, mẹ	-0,076	0,346	0,048	0,826
Hoạt động kinh doanh của gia đình	1,125	0,346	10,565	0,001
Phương trình hồi quy	-0,513	0,436	1,227	0,268

Với kết quả trên, phương trình hồi quy của các biến số liên quan đến đặc điểm của cá nhân và gia đình sinh viên như sau:

$$Pt = 1,227 + 1,125 \text{ hoạt động kinh doanh} + 0,79 \text{ ngành học}$$

Kết quả này cho thấy rằng yếu tố gia đình có hoạt động kinh doanh và yếu tố ngành học có tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên. Trong hai ngành là Quản trị kinh doanh và Kế toán thì sinh viên ngành Quản trị kinh

doanh có tỷ lệ đồng ý thực hiện ý định khởi nghiệp cao hơn so với sinh viên ngành Kế toán có ý nghĩa thống kê (phép kiểm chi bình phương với  $p < 0,05$ ).

#### 4.3. Xác định sự tác động của tính cách cá nhân của sinh viên đến ý định khởi nghiệp

Kết quả thu thập về tính cách cá nhân của sinh viên được trình bày trong bảng 3.

**Bảng 3:** *Đặc điểm tính cách cá nhân của sinh viên*

STT	Nội dung	Kết quả	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Lựa chọn ngành học vì đam mê kinh doanh của bản thân	Đồng ý	114	48,3
		Không đồng ý	122	51,7
2	Đã có ý định khởi nghiệp từ khi vào trường	Đồng ý	81	34,3
		Không đồng ý	155	65,7
3	Đi làm thêm trong quá trình học để lấy kinh nghiệm	Đồng ý	157	66,5
		Không đồng ý	79	33,5
4	Có khả năng chấp nhận rủi ro	Đồng ý	152	64,4
		Không đồng ý	84	35,6
5	Có mức độ tự tin trong kinh doanh	Đồng ý	143	60,6
		Không đồng ý	93	39,4

- Đánh giá sự tác động của đặc điểm tính cách cá nhân đối với ý định khởi nghiệp của sinh viên:

Dùng phép kiểm hồi quy đơn biến để xác định sự tác động của các đặc

điểm cá nhân đối với ý định khởi nghiệp của sinh viên, kết quả được trình bày trong bảng 4.

**Bảng 4:** Sự tác động giữa đặc điểm cá nhân của sinh viên đối với ý định khởi nghiệp

Đặc điểm	B	S.E	Wald	p
Lựa chọn ngành học vì đam mê kinh doanh của bản thân	-0,538	0,425	1.602	0,206
Đã có ý định khởi nghiệp từ khi vào trường	-0,35	0,437	0,006	0,937
Đi làm thêm trong quá trình học để lấy kinh nghiệm	1,297	0,515	6,337	0,012
Có khả năng chấp nhận rủi ro	1,404	0,462	9,213	0,002
Có mức độ tự tin trong kinh doanh	1,534	0,537	8,163	0,004
Phương trình hồi quy	-1,954	0,368	28,261	0,000

Với kết quả trên, phương trình hồi quy của các biến số liên quan đến đặc điểm của cá nhân và gia đình sinh viên như sau:

$$Pt = 28,261 + 1,534 \text{ có mức độ tự tin trong kinh doanh} + 1,404 \text{ có khả năng chấp nhận rủi ro} + 1,297 \text{ đi làm thêm trong quá trình học để lấy kinh nghiệm}$$

Kết quả này cho thấy rằng 3 yếu tố liên quan đến tích cách của cá nhân sinh viên có tác động đến ý định khởi nghiệp là khả năng chấp nhận rủi ro, mức độ tự tin trong kinh doanh và quá

trình đi làm thêm trong khi học để lấy kinh nghiệm.

#### 4.4. Xác định sự tác động của kết quả nhận định về giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường của sinh viên đến ý định khởi nghiệp

Dùng thang điểm Likert về mức độ đồng ý để đánh giá kết quả nhận định về giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường nơi sinh viên đang theo học: 1. Hoàn toàn không đồng ý; 2. Không đồng ý; 3. Bình thường; 4. Đồng ý và 5. Hoàn toàn đồng ý. Kết quả được trình bày trong bảng 5.

**Bảng 5:** Kết quả nhận định về giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường của sinh viên

STT	Nội dung	Các mức độ				
		1	2	3	4	5
1	Chương trình có giảng dạy về khởi nghiệp	51 (21,6)	39 (16,5)	20 (8,5)	68 (28,8)	58 (24,6)
2	Nhà trường đã tập huấn về văn bản khởi nghiệp	35 (14,8)	54 (22,9)	62 (26,3)	69 (29,2)	16 (6,8)
3	Giáo viên giảng dạy giới thiệu về khởi nghiệp	8 (3,4)	28 (11,9)	68 (28,8)	105 (44,5)	27 (11,4)
4	Nhà trường tổ chức các buổi tọa đàm về khởi nghiệp	23 (9,7)	29 (12,3)	49 (20,8)	112 (47,5)	23 (9,7)
5	Tài liệu về khởi nghiệp có trên thư viện	8 (3,4)	15 (6,4)	54 (22,5)	124 (52,5)	36 (15,3)

- Đánh giá sự tác động của sự nhận định về giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường đối với ý định khởi nghiệp của sinh viên:

Dùng phép kiểm hồi quy đơn biến để xác định sự tác động của sự nhận định về giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường

với ý định khởi nghiệp của sinh viên, kết quả được trình bày trong bảng 6.

**Bảng 6:** Sự tác động của nhận định về giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường đối với ý định khởi nghiệp của sinh viên

Nội dung	B	S.E	Wald	p
Chương trình có giảng dạy về khởi nghiệp	0,703	0,117	35,790	0,000
Nhà trường đã tập huấn về văn bản khởi nghiệp	-0,136	0,149	0,833	0,361
Giáo viên giảng dạy giới thiệu về khởi nghiệp	-0,058	0,302	0,037	0,847
Tổ chức các buổi tọa đàm về khởi nghiệp	0,757	0,169	20,041	0,000
Tài liệu về khởi nghiệp có trên thư viện	-0,265	0,320	0,689	0,407
Phương trình hồi quy	-2,758	0,795	12,030	0,001

Với kết quả trên, phương trình hồi quy của các biến số liên quan đến nhận định về giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường của sinh viên như sau:

$$Pt = 12,030 + 0,757 \text{ tổ chức tọa đàm} + 0,703 \text{ chương trình giảng dạy}$$

Kết quả này cho thấy, yếu tố tổ chức tọa đàm về khởi nghiệp và chương trình giảng dạy trong nhà trường có tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên. Trong nhóm nhận định về giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường có những yếu tố tác động ngược cho thấy rằng khả năng nhận định về giáo dục

khởi nghiệp trong nhà trường của sinh viên chưa sâu sắc.

#### 4.5. Xác định sự tác động của khả năng am hiểu về môi trường khởi nghiệp của sinh viên đến ý định khởi nghiệp

Dùng thang điểm Likert về mức độ đồng ý để xác nhận khả năng am hiểu của sinh viên về môi trường khởi nghiệp mà sinh viên đang sinh sống: 1. Hoàn toàn không đồng ý; 2. Không đồng ý; 3. Bình thường; 4. Đồng ý và 5. Hoàn toàn đồng ý. Kết quả được trình bày trong bảng 7.

**Bảng 7:** Khả năng am hiểu về môi trường khởi nghiệp của sinh viên

STT	Nội dung	Các mức độ				
		1	2	3	4	5
1	Môi trường khởi nghiệp tại tỉnh Đồng Nai rất năng động	45 (19,1)	103 (43,6)	70 (29,7)	9 (3,8)	9 (3,8)
2	Chính quyền Tỉnh rất quan tâm đến hoạt động khởi nghiệp	42 (17,8)	100 (42,4)	73 (30,9)	11 (4,7)	10 (4,2)
3	Các dự án khởi nghiệp trên địa bàn thời gian qua rất thành công	27 (3,4)	11 (4,7)	142 (60,2)	34 (14,4)	22 (9,3)
4	Có rất nhiều lĩnh vực có thể thực hiện dự án khởi nghiệp	14 (5,9)	33 (14,0)	55 (23,3)	104 (44,1)	30 (12,7)
5	Các dự án trong lĩnh vực thương mại (ăn, uống, mỹ phẩm, quần áo..) khả năng thành công cao	13 (5,5)	34 (14,4)	53 (22,5)	111 (47,0)	25 (10,6)



- Đánh giá sự tác động của khả năng am hiểu về môi trường khởi nghiệp đối với ý định khởi nghiệp của sinh viên:

Dùng phép kiểm hồi quy đơn biến để xác định sự tác động của khả năng am hiểu về môi trường khởi nghiệp với ý định khởi nghiệp của sinh viên, kết quả được trình bày trong bảng 8.

**Bảng 8:** Sự tác động của khả năng am hiểu về môi trường khởi nghiệp đối với ý định khởi nghiệp

Đặc điểm	B	S.E	Wald	p
Môi trường khởi nghiệp tại tỉnh Đồng Nai rất năng động	-0,158	0,315	0,251	0,616
Chính quyền Tỉnh rất quan tâm đến hoạt động khởi nghiệp	0,132	0,302	0,191	0,662
Các dự án khởi nghiệp trên địa bàn thời gian qua rất thành công	0,436	0,238	3,346	0,067
Có rất nhiều lĩnh vực có thể thực hiện dự án khởi nghiệp	1,600	0,763	4,395	0,036
Các dự án trong lĩnh vực thương mại (ăn, uống, mỹ phẩm, quần áo..) khả năng thành công cao	1,901	0,807	5,552	0,018
Phương trình hồi quy	-12,949	1,930	45,033	0,000

Với kết quả trên, phương trình hồi quy của các biến số liên quan đến khả năng nhận định về môi trường khởi nghiệp của sinh viên như sau:

$P_t = 45,033 + 1,901$  các dự án trong lĩnh vực thương mại (ăn, uống, mỹ phẩm, quần áo...) khả năng thành công cao + 1,600 có rất nhiều lĩnh vực có thể thực hiện dự án khởi nghiệp

Kết quả này cho thấy khả năng tin tưởng vào các lĩnh vực có thể thực hiện các dự án khởi nghiệp và lĩnh vực chính để thực hiện các dự án khởi nghiệp có tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên. Từ kết quả nhận định cũng có thể cho thấy sự tác động của cấp chính quyền trong thời gian vừa qua chưa nhận được sự đánh giá cao từ sinh viên.

## 5. Kết luận và kiến nghị

Từ kết quả nghiên cứu đã xác định được một số yếu tố có tác động đến ý định khởi nghiệp của sinh viên năm cuối ngành Kinh tế trường Đại học Đồng Nai như sau:

- Nhóm nhân tố đặc điểm của cá nhân và gia đình sinh viên có hai yếu tố tác động là gia đình có hoạt động kinh doanh và ngành học.

- Nhóm nhân tố tính cách cá nhân của sinh viên có ba yếu tố tác động là có khả năng chấp nhận rủi ro, có mức độ tự tin trong kinh doanh và đi làm thêm trong quá trình học để lấy kinh nghiệm.

- Nhóm nhân tố nhận định về giáo dục khởi nghiệp trong nhà trường của sinh viên có hai yếu tố tác động là nhà

trường tổ chức các buổi tọa đàm về khởi nghiệp và chương trình có giảng dạy về khởi nghiệp.

- Nhóm nhân tố khả năng am hiểu về môi trường khởi nghiệp thì yếu tố tác động là sự am hiểu về các lĩnh vực thương mại có khả năng thực hiện ý định khởi nghiệp.

Từ kết quả nghiên cứu, tác giả kiến nghị:

- Trong quá trình đào tạo, nhà trường và bản thân sinh viên cần quan tâm đến các yếu tố có tác động đến ý tưởng khởi nghiệp như kết luận.

- Nhà trường cần tăng cường hướng dẫn sinh viên về các văn bản liên quan đến hoạt động khởi nghiệp cũng như các hoạt động hỗ trợ cho sinh viên.

- Tỉnh cần có những chương trình hỗ trợ cho sinh viên trong hoạt động khởi nghiệp.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thủ tướng Chính phủ (2017), *Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”*

2. Ngô Thị Mỹ Châu (2018), “Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên ngành công nghệ thông tin tại TP Hồ Chí Minh”, Luận văn tốt nghiệp thạc sĩ, Trường Đại học ngoại ngữ tin học TP. Hồ Chí Minh

3. Bùi Huỳnh Tuấn Duy và cộng sự (2011), “Nghiên cứu ảnh hưởng của các yếu tố tính cách cá nhân lên tiềm năng khởi nghiệp của sinh viên”, *Science and technology development, Vol 14, No: Q3*, tr. 68-82

4. Bùi Thị Thu Loan, Nguyễn Thị Ngân và Nguyễn Thị Linh (2018), “Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên: Nghiên cứu trường hợp sinh viên trên địa bàn thành phố Hà Nội”, *Tạp chí khoa học và công nghệ*, 46 (2018), tr. 73-77

5. Nguyễn Doãn Chí Luân (2012), “Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của sinh viên đại học khối ngành Kinh tế tại TP. Hồ Chí Minh”, Luận văn Thạc sĩ, Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh

6. Luthje, C. & Franke, N. (2003), “The ‘making’ of an entrepreneur: Testing a model of entrepreneurial intent among engineering students at MIT”, *R&D Management*, 33(2), p. 135-147

7. Nguyễn Quốc Nghi, Lê Thị Diệu Hiền, Mai Võ Ngọc Thanh (2016), “Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi sự doanh nghiệp của sinh viên khối ngành quản trị kinh doanh tại các trường Đại học/ Cao đẳng ở Thành phố Cần Thơ”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, số 10, tr. 55-64

8. Phan Anh Tú và Trần Quốc Huy (2017), “Phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp kinh doanh của sinh viên Trường Đại học Kỹ thuật Công nghệ Cần Thơ”, *Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ*, 48, tr. 96-103

**FACTORS AFFECTING THE ENTREPRENEURIAL INTENTION OF  
ECONOMICS SENNIORS DONG NAI UNIVERSITY****ABSTRACT**

*This study aims to identify a number of factors affecting the entrepreneurial intentions of economics seniors at Dong Nai University. Data were collected from 236 fourth –year students at the Economics Department, Dong Nai University. The research has built a research model with 4 group of factors, namely individual and familial characteristics; personal personality; assessment of educating entrepreneurship in schools; and ability to understand business environments. By using the quantitative method, in the 4 groups of factors, the article has identified a number of factors affecting the students' intention to start a business. Based on these factors conclusions and recommendations are suggested.*

**Keywords:** *Affecting factors, entrepreneurial intentions, students at the Economics Department, Dong Nai University*

(Received: 15/11/2020, Revised: 27/11/2020, Accepted for publication: 30/11/2020)